

Số: 2218/QĐ-UBND

Bàu Bàng, ngày 22 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Bộ quy trình xử lý công việc về giải quyết thủ tục hành chính theo từng lĩnh vực trong phạm vi áp dụng của Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Bàu Bàng

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về ban hành quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-BKHCN ngày 21 tháng 01 năm 2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về công bố Mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tại địa phương;

Căn cứ Quyết định số 981/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội/Ủy ban nhân dân cấp huyện/Ủy ban nhân dân cấp xã/Cơ quan khác tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Quyết định số 2067/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc

thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội/Ủy ban nhân dân cấp huyện/Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Quyết định số 914/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi trong Lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện, tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Quyết định số 2449/QĐ-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng về việc Ban hành Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 của Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Bàu Bàng tại Tờ trình số 127/TTr-PLĐT BXH ngày 06 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ quy trình xử lý công việc về giải quyết thủ tục hành chính theo từng lĩnh vực trong phạm vi áp dụng của Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Bàu Bàng.

Điều 2. Giao Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Bàu Bàng căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và nội dung quy định tại danh mục thủ tục hành chính theo từng lĩnh vực trong phạm vi áp dụng của Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 để thực hiện đầy đủ, chính xác những yêu cầu cụ thể của Hệ thống quản lý chất lượng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Bàu Bàng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3629/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng về việc ban hành bộ quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo từng lĩnh vực trong phạm vi áp dụng của Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 thuộc Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Bàu Bàng.

Nơi nhận:

- TT.HU; TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Như Điều 3;
- Ban Chỉ đạo ISO;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công huyện;
- Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT, Nmm

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Võ Thành Giàu

PHỤ LỤC

Danh mục quy trình thủ tục hành chính theo từng lĩnh vực trong phạm vi áp dụng của Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện

(Kèm theo Quyết định số 2218/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng)

Tổng số: 30 thủ tục hành chính thuộc 05 lĩnh vực

STT	Lĩnh vực/ Thủ tục hành chính	Ký hiệu	Số trang
I	Người có công		
1	Thủ tục Thăm viếng mộ liệt sĩ	Quy trình số 1	1
2	Thủ tục Giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp	Quy trình số 2	4
3	Thủ tục Giải quyết chế độ mai táng phí đối với cựu chiến binh	Quy trình số 3	7
4	Thủ tục Giải quyết hồ sơ, thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến được tặng huân chương, huy chương chết trước ngày 01 tháng 01 năm 1995 mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi.	Quy trình số 4	10
5	Thủ tục Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Campuchia	Quy trình số 5	13
6	Thủ tục Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh	Quy trình số 6	16



STT	Lĩnh vực/ Thủ tục hành chính	Ký hiệu	Số trang
II	Bảo trợ xã hội		
7	Thủ tục Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	Quy trình số 7	20
8	Thủ tục Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	Quy trình số 8	22
9	Thủ tục Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Quy trình số 9	24
10	Thủ tục Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện	Quy trình số 10	28
11	Thủ tục Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp	Quy trình số 11	31
12	Thủ tục Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội.	Quy trình số 12	34
13	Thủ tục Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí điều trị người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc	Quy trình số 13	37
14	Thủ tục Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện	Quy trình số 14	40
15	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Quy trình số 15	43

STT	Lĩnh vực/ Thủ tục hành chính	Ký hiệu	Số trang
16	Thủ tục Cấp lại, Điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy hoạt động do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp	Quy trình số 16	46
17	Thủ tục Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội UBND cấp huyện	Quy trình số 17	49
18	Thủ tục Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội của UBND cấp huyện	Quy trình số 18	52
19	Thủ tục Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội của UBND cấp huyện	Quy trình số 19	55
20	Thủ tục Đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Quy trình số 20	58
21	Thủ tục Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng	Quy trình số 21	61
III	Phòng, chống tệ nạn xã hội		
22	Thủ tục Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	Quy trình số 22	64
23	Thủ tục Công bố tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	Quy trình số 23	67
24	Thủ tục Công bố lại tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	Quy trình số 24	70
25	Thủ tục Công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	Quy trình số 25	73
IV	Lao động - tiền lương		
26	Thủ tục Giải quyết tranh chấp lao động tập thể về quyền.	Quy trình số 26	76

STT	Lĩnh vực/ Thủ tục hành chính	Ký hiệu	Số trang
V	Giáo dục nghề nghiệp		
27	Thủ tục Thành lập Hội đồng trường trung cấp công lập	Quy trình số 27	79
28	Thủ tục Thay thế Chủ tịch, Thư ký, Thành viên hội đồng trường trung cấp công lập	Quy trình số 28	82
29	Thủ tục Miễn nhiệm, cách chức Chủ tịch, Thư ký, thành viên Hội đồng trường trung cấp công lập	Quy trình số 29	85
30	Thủ tục Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài	Quy trình số 30	88